

Số: 02/2019/QĐST-VDS

Càng Long, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: bà Lê Thị Trúc Linh – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: ông Huỳnh Sa Rên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên họp: ông Phạm Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 55/2019/TLST-VDS ngày 25/3/2019 về “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp số: 72/2019/QĐST-VDS ngày 30 tháng 5 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xã Q, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Văn Mười M, sinh năm 1985. Nơi cư trú cuối cùng: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Nguyễn Thị Kim T là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Văn Mười M đám cưới vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, chị và anh Mười M chung sống có 01 người con chung tên Lê Ngọc Như K, sinh ngày 01/6/2006, hiện đang sống chung bên gia đình chồng, về tài sản chung trong thời gian chung sống không có tạo lập tài sản chung, về nợ chung không có, chị và anh Mười M chung sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2012 đến nay, anh Mười M đã rời khỏi địa phương đi năm 2012 đến nay không có liên lạc và cũng không biết anh Mười M sống ở đâu.

Ngày 19/3/2019 chị Nguyễn Thị Kim T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lê Văn Mười M mất tích để làm cơ sở giải quyết vụ kiện ly hôn giữa chị với anh Mười M theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay chị Nguyễn Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố anh Lê Văn Mười M mất tích.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trình bày quan điểm cho rằng: Qua kiểm sát giải quyết việc dân sự từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm này Thẩm phán đã chấp hành đúng theo Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời gian ban hành quyết định đưa vụ việc ra giải quyết, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, cấp và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp hôm nay, chủ tọa phiên họp thực hiện đầy đủ và đúng theo trình tự pháp luật quy định của phiên họp sơ thẩm.

Về nội dung vụ việc Vị đề nghị Chủ tọa phiên họp căn cứ vào quy định tại các Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 369, 370, 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu tuyên bố anh Lê Văn Mười M mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lê Văn Mười M đám cưới vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, chị và anh Mười M chung sống có 01 người con chung tên Lê Ngọc Như K, sinh ngày 01/6/2006, hiện đang sống chung bên gia đình chồng, về tài sản chung trong thời gian chung sống không có tạo lập tài sản chung, về nợ chung không có, chị và anh Mười M chung sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2012 đến nay, anh Mười M đã rời khỏi địa phương đi năm 2012 đến nay không có liên lạc và cũng không biết anh Mười M sống ở đâu.

[2] Xét thấy, theo đơn xin xác nhận nơi cư trú của chị Nguyễn Thị Kim T được Công an viên Khóm X xác nhận anh Lê Văn Mười M, sinh năm 1985 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khóm X, thị trấn C, huyện C là nơi cư trú cuối cùng anh Mười M bỏ địa phương đi từ năm 2012 cho đến nay không rõ nguyên nhân.

[3] Qua xác minh gia đình anh Mười M và Chính quyền địa phương anh Lê Văn Mười M đi làm ở C từ khoảng năm 2012 cho đến nay, trong thời gian này anh Mười M thường hay về thăm gia đình và thường xuyên liên lạc với gia đình. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự quy định khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết. Việc chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Mười M mất tích là không có cơ sở bởi vì anh Mười M vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình, không có mất tích.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 372, 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Không chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu tuyên bố anh Lê Văn Mười M mất tích.

2/. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/ 0000573, ngày 19/3/2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện C thu, chị Nguyễn Thị Kim T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện, tỉnh.
- CCTHADS huyện.
- Người yêu cầu.
- Người bị yêu cầu.
- Lưu.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp
(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Trúc Linh

